

Số: 325 /BVNTTW

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Nội tiết Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để lập kế hoạch mua sắm gói thầu: **Cung cấp đồ vải phục vụ người bệnh tại Bệnh viện Nội tiết Trung ương**, nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nội tiết trung ương. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bô - Phường Yên Sở - TP.Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đoàn Thị Huyền - phòng Hành chính Quản trị. Số điện thoại: 0978928285. Email: huyenlambvnt@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng 407 Nhà A Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Đường Nguyễn Bô - Phường Yên Sở - TP. Hà Nội.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 10/03/2026 đến 15h00 ngày 16/3/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày ký báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
1	Quần áo người bệnh	Bộ	2.000	<p>* Thông số kỹ thuật vải:</p> <ul style="list-style-type: none">- Màu sắc: nền trắng có kẻ sọc màu xanh lam.- Chất liệu: Kate Oxford hoặc tương đương đảm bảo sự thoải mái, thoáng mát và dễ chịu, không nhăn, đáp ứng các yêu cầu về an toàn, có khả năng thấm hút mồ hôi tốt, thoáng khí và không gây kích ứng da.-Thành phần: (60±5)% Polyester, (40±5)% cotton.

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
				<ul style="list-style-type: none"> - Khối lượng: 120-130g/m² - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - Độ bền màu với chất tẩy (cấp): ≥4. - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp ≥4. * Kiểu dáng: - Áo pyjama tay dài, ống tay sưng, đủ rộng để kéo lên, cổ 2 ve, cúc màu trắng cài giữa áo, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi. Gắn tem màu theo size; in logo của Bệnh viện ở túi ngực bên trái, in sắc nét, không phai màu, bong chóc khi giặt. - Quần cạp chun có dây rút, ống sưng, độ dài vừa phải, in logo bệnh viện. Gắn tem màu theo size. - May theo size và mẫu của bệnh viện: Size M: 400 bộ Size L: 600 bộ Size XL: 500 bộ Size 2XL: 300 bộ Size 3XL: 150 bộ Size 4XL: 45 bộ Size ngoại cỡ: 5 bộ
2	Quần áo người bệnh điều trị xạ	Bộ	40	<ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật vải: - Màu sắc: màu cam. - Chất liệu: Vải thô đảm bảo sự thoải mái, thoáng mát và dễ chịu, không nhăn, đáp ứng các yêu cầu về an toàn, có khả năng thấm hút mồ hôi tốt, thoáng khí và không gây kích ứng da. - Định lượng vải: 270 ±5 g/m² - Thành phần: (60±5)% Polyester, (40±5)% cotton - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - Độ bền màu với chất tẩy (cấp): ≥4. - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp ≥4. * Kiểu dáng: - Áo pyjama tay dài, ống tay sưng đủ rộng để kéo lên, cổ 2 ve, cúc màu trắng cài giữa áo, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi. Gắn tem màu theo size; in logo của Bệnh viện ở túi ngực bên trái, in sắc nét, không phai màu, bong chóc khi giặt. - Quần cạp chun có dây rút, ống sưng, độ dài vừa phải, in logo bệnh viện ở cạnh. Gắn tem màu theo size.

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
				- May theo size, mẫu và chất liệu vải của bệnh viện: Size L: 20 bộ Size XL: 10 bộ Size 2XL: 10 bộ.
3	Áo người bệnh nặng	Cái	40	<p>* Thông số kỹ thuật vải:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: nền trắng có kẻ sọc màu xanh lam. - Chất liệu: Kate Oxford hoặc tương đương đảm bảo sự thoải mái, thoáng mát và dễ chịu, không nhăn, đáp ứng các yêu cầu về an toàn, có khả năng thấm hút mồ hôi tốt, thoáng khí và không gây kích ứng da. - Thành phần: (60±5)% Polyester, (40±5)% cotton. - Khối lượng: 120-130g/m² - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - Độ bền màu với chất tẩy (cấp): ≥4. - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp ≥4. <p>* Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo cổ tròn, form dáng suông, ống tay dài rộng để kéo lên, chiều dài qua gối 5cm, dây buộc phía sau, in logo của Bệnh viện ở ngực bên trái, in sắc nét, không phai màu, bong chóc khi giặt. - Kích thước: Freesize - May theo mẫu của bệnh viện.
4	Váy quây	Cái	40	<p>* Thông số kỹ thuật vải:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: nền trắng có kẻ sọc màu xanh lam. - Chất liệu: Kate Oxford hoặc tương đương đảm bảo sự thoải mái, thoáng mát và dễ chịu, không nhăn, đáp ứng các yêu cầu về an toàn, có khả năng thấm hút mồ hôi tốt, thoáng khí và không gây kích ứng da. - Thành phần: (60±5)% Polyester, (40±5)% cotton. - Khối lượng: 120-130g/m² - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - Độ bền màu với chất tẩy (cấp): ≥4. - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp ≥4. <p>* Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Váy quây cạp chun, độ dài vừa phải, in logo bệnh viện - Kích thước: Freesize - May theo mẫu của bệnh viện.
5	Áo người nhà	Cái	200	* Thông số kỹ thuật vải:

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
	chăm sóc sau mổ			<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: vải thô màu vàng nhạt. - Chất liệu: đảm bảo sự thoải mái, thoáng mát và dễ chịu, không nhăn, đáp ứng các yêu cầu về an toàn, có khả năng thấm hút mồ hôi tốt, thoáng khí và không gây kích ứng da. - May theo màu sắc và mẫu của bệnh viện - Định lượng vải: 160-170 g/m² -Thành phần: (60±5)% Polyester, (40±5)% cotton. - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - Độ bền màu với chất tẩy (cấp): ≥4. - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp ≥4. * Kiểu dáng: - Áo cổ tròn, ống tay dài, cúc màu trắng cài giữa áo, chiều dài áo qua hông, phía trước có 2 túi, in logo của Bệnh viện ở ngực bên trái, in sắc nét, không phai màu, bong chóc khi giặt. - Kích thước: Freesize - May theo size và mẫu của bệnh viện.
6	Chăn thu	Cái	350	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải ngoài thô màu vàng - Thành phần: (85±5)% Polyester, (15±5)% Bông. - Khối lượng: 175±5 g/m². - Kích thước: 180cm x 200cm. - Chăn được trần bông mỏng, có in logo của Bệnh viện tại góc chăn. - May theo mẫu và màu sắc của bệnh viện. - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t
7	Chiếu	Cái	50	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu nhựa PVC không độc hại, dễ dàng vệ sinh, kháng khuẩn, chống thấm nước, có độ bền cao và kích thước phù hợp với giường bệnh của Bệnh viện. - Theo mẫu và màu sắc của bệnh viện
8	Ga chống thấm 90cm x 190cm	Cái	60	<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: Màu xanh sẫm - Chất liệu: Polyethylene - Kích thước: 90cm x 190cm - May bo chun toàn bộ - Theo mẫu và kích thước của bệnh viện
9	Ga chống thấm 80cm x 250cm	Cái	40	<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: Màu xanh sẫm - Chất liệu: Polyethylene - Kích thước: 80cm x 250cm - May bo chun toàn bộ

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
				- Theo mẫu và kích thước của bệnh viện
10	Ga giường bệnh 90cm x 190cm	Cái	1.500	- Chất liệu: vải kaki - Màu sắc: trắng - Kích thước: 90cm x 190cm - Thành phần: (65±5)% Polyester, (35±5)% Bông. - Khối lượng: 200±5 g/m ² . - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May bo chun toàn bộ - Ga có in logo của Bệnh viện tại góc ga. - Theo size, mẫu, màu sắc của bệnh viện
11	Ga giường bệnh 70cm x 190cm	Cái	40	- Chất liệu: vải kaki - Màu sắc: trắng - Kích thước: 70cm x 190cm - Thành phần: (65±5)% Polyester, (35±5)% Bông. - Khối lượng: 200±5 g/m ² . - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May bo chun toàn bộ - Ga có in logo của Bệnh viện tại góc ga. - Theo size, mẫu, màu sắc của bệnh viện
12	Ga giường bệnh 120cm x 200cm	Cái	40	- Chất liệu: vải kaki - Màu sắc: trắng - Kích thước: 120cm x 200cm - Thành phần: (65±5)% Polyester, (35±5)% Bông. - Khối lượng: 200±5 g/m ² . - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May bo chun toàn bộ - Ga có in logo của Bệnh viện tại góc ga. - Theo size, mẫu, màu sắc của bệnh viện
13	Vỏ chăn	Cái	350	- Chất liệu: Vải kaki - Màu sắc: cùng màu với ga giường - Thành phần: (65±5)% Polyester, (35±5)% Bông. - Khối lượng: 200±5 g/m ² . - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyt(mg/kg): k.p.h.t

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
				<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: 1.5m x 2m - May viền 4 cạnh, chiều dài chia thành 2 mảnh, mép trên che mép dưới may gấp xuống 20cm, tạo miệng chần rộng 5cm, dài 80cm, 3 khuyết, đính 3 khuy - In logo Bệnh viện tại góc vỏ chần - Theo mẫu và màu sắc của bệnh viện
14	Vỏ gối	Cái	1.000	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải kaki - Màu sắc: cùng màu với ga giường - Thành phần: (65±5)% Polyester, (35±5)% Bông. - Khối lượng: 200±5 g/m². - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kích thước: 40cm x 60cm. - May mép trên che mép dưới 15cm (không dùng khóa hoặc cài khuy). - In logo Bệnh viện tại góc vỏ gối. - Theo mẫu và màu sắc của bệnh viện
15	Ruột gối	Cái	700	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải ngoài ruột gối Kate màu trắng - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 Bông - Khối lượng: 200±5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - Ruột bông siêu nhẹ chất liệu 100% polyester - Kích thước: 40cm x 60cm. - In logo Bệnh viện tại góc ruột gối. - May theo mẫu của Bệnh viện
16	Áo choàng phẫu thuật	Cái	600	<p>* Thông số kỹ thuật vải:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Kaki màu xanh cỏ vệt - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Khối lượng: 200±5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t <p>* Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo dài tay, chiều dài quá gối 5-10cm, bo chun tay 6 cm, buộc dây phía sau, khẩu trang liền. - Thân trước có in logo bệnh viện. - May theo mẫu của Bệnh viện

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
17	Khăn lau phẫu thuật	Cái	1.000	<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: màu trắng. - Chất liệu: 100% cotton - Kích thước: 30cm x 40cm - Kiểu dệt: Vân điềm. - Khối lượng: 150±5 g/m². - May theo mẫu và kích thước của Bệnh viện.
18	Toan 1 lớp 250cm x 270cm	Cái	300	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki màu xanh may 1 lớp - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 250cm x 270cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện.
19	Toan 1 lớp 100cm x 100cm	Cái	600	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki màu xanh may 1 lớp - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 100cm x 100cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện.
20	Toan 1 lớp 60cm x 60cm	Cái	150	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki màu xanh may 1 lớp - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 60cm x 60cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện.
21	Toan 1 lớp 150cm x 150cm	Cái	20	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki màu xanh may 1 lớp - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 150cm x 150cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1.

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
				- Khối lượng: 215±5 g/m ² . - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện.
22	Toan lỗ 80cm x 90cm	Cái	40	- Chất liệu: Vải Kaki màu xanh - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 80cm x 90cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m ² . - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu và kích thước của Bệnh viện
23	Toan lỗ 120cm x 120cm	Cái	80	- Chất liệu: Vải Kaki màu xanh - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 120cm x 120cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m ² . - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu và kích thước của Bệnh viện
24	Toan lỗ 50cm x 50cm	Cái	130	- Chất liệu: Vải Kaki màu xanh - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 50cm x 50cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m ² . - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu và kích thước của Bệnh viện
25	Toan lỗ 80cm x 120cm	Cái	100	- Chất liệu: Vải Kaki màu xanh - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 80cm x 120cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m ² . - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu và kích thước của Bệnh viện
26	Toan 2 lớp 80cm x 120cm	Cái	150	- Chất liệu: Vải Kaki màu xanh may 2 lớp - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton.

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
				<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: 80cm x 120cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện.
27	Toan 2 lớp 100cm x 100cm	Cái	150	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki màu xanh may 2 lớp - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 100cm x 100cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện
28	Toan 2 lớp 120cm x 120cm	Cái	170	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki màu xanh may 2 lớp - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 120cm x 120cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện
29	Toan 2 lớp 150cm x 150cm	Cái	70	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki màu xanh may 2 lớp - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Kích thước: 150cm x 150cm - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215±5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện
30	Vỏ chăn hậu phẫu	Cái	50	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki màu xanh - Thành phần: 65%±5 Polyester, 35 %±5 cotton. - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
				<ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215 ± 5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - Kích thước: 1.5m x 2m - May viền 4 cạnh, chiều dài chia thành 2 mảnh, mép trên che mép dưới may gập xuống 20cm, tạo miệng chặn rộng 5cm, dài 80cm, 3 khuyết, đính 3 khuy. In logo Bệnh viện tại góc vỏ chăn - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện.
31	Vỏ gối hậu phẫu	Cái	100	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki màu xanh - Thành phần: $65\% \pm 5$ Polyester, $35\% \pm 5$ cotton. - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215 ± 5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - Kích thước: 40cm x 60cm. - May mép trên che mép dưới 15cm (không dùng khóa hoặc cài khuy). In logo Bệnh viện tại góc vỏ gối. - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện.
32	Ga hậu phẫu	Cái	100	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki màu xanh - Thành phần: $65\% \pm 5$ Polyester, $35\% \pm 5$ cotton. - Độ bền màu với chất tẩy cấp: ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp: ≥ 4 - Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. - Khối lượng: 215 ± 5 g/m². - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - Kích thước 90*190cm - May bo chun toàn bộ. In logo của Bệnh viện tại góc. - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện
33	Quần áo nhân viên phòng mổ (nam)	Bộ	300	<p>* Thông số kỹ thuật vải:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: màu xanh cổ vịt - Chất liệu: Vải thô Visco hoặc tương đương - Thành phần: $(65 \pm 5)\%$ Polyester, $(35 \pm 5)\%$ Cotton. - Khối lượng: 160-180 g/m² - Độ bền màu với chất tẩy (cấp): ≥ 4.

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
				<ul style="list-style-type: none"> - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t * Kiểu dáng: - Áo cộc tay, chui đầu, chiều dài ngang hông, cổ hình chữ V, viền cổ phân biệt màu sắc giữa các size, phía trước áo có 03 túi, in logo của Bệnh viện ở ngực bên trái, phía sau áo có in chữ “Phòng mổ” - Quần cạp chun, dáng thụng thoải mái. <p>May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện: Size L: 100 bộ Size 2XL: 100 bộ Size 3XL: 100 bộ</p>
34	Quần áo nhân viên phòng mổ (nữ)	Bộ	200	<ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật vải: - Màu sắc: màu xanh cỏ vịt - Chất liệu: Vải thô Visco hoặc tương đương -Thành phần: (65±5)% Polyester, (35±5)% Cotton. - Khối lượng: 160-180 g/m² - Độ bền màu với chất tẩy (cấp): ≥ 4. - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t * Kiểu dáng: - Áo cộc tay, chui đầu, chiều dài ngang hông, cổ hình chữ V, viền cổ phân biệt màu sắc giữa các size, phía trước áo có 03 túi, in logo của Bệnh viện ở ngực bên trái, phía sau áo có in chữ “Phòng mổ” - Quần cạp chun, dáng thụng thoải mái. <p>May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện: Size S: 100 bộ Size XL: 50 bộ Size 2XL: 50 bộ</p>
35	Quần áo nhân viên Tiệt khuẩn tập trung (TKTT)	Bộ	30	<ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật vải: - Màu sắc: màu xanh cỏ vịt - Chất liệu: Vải thô Visco hoặc tương đương -Thành phần: (65±5)% Polyester, (35±5)% Cotton. - Khối lượng: 160-180 g/m² - Độ bền màu với chất tẩy (cấp): ≥ 4.

TT	Tên đồ vải	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết
				<ul style="list-style-type: none"> - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t * Kiểu dáng: - Áo cộc tay, chui đầu, chiều dài ngang hông, cổ hình chữ V, viền cổ phân biệt màu sắc giữa các size, phía trước áo có 03 túi, in logo của Bệnh viện ở ngực bên trái. - Quần cạp chun, dáng thụng thoải mái. - May theo mẫu, màu sắc và kích thước của Bệnh viện
36	Toan bọc ghế thủ thuật	Cái	30	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: vải kaki - Màu sắc: xanh - Thành phần: (65\pm5)% Polyester, (35\pm5)% Bông. - Khối lượng: 215\pm5 g/m². - Kích thước 80x250cm - Độ bền màu với chất tẩy (cấp): ≥ 4 - Độ bền màu sau giặt: 60°C cấp ≥ 4 - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): k.p.h.t - May bo chun toàn bộ - Có in logo của Bệnh viện tại góc toan. - Theo size, mẫu, màu sắc của bệnh viện

3. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Nội tiết Trung ương Đường Nguyễn Bô, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội.

4. Yêu cầu về hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Báo giá (Theo mẫu tại Phụ lục đính kèm)

Rất mong được sự hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, HCQT.



GIÁM ĐỐC
 BỆNH VIỆN
 NỘI TIẾT
 TRUNG ƯƠNG
Phan Hoàng Hiệp

PHỤ LỤC

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 25/BVNTTW ngày 10 tháng 3 năm 2026)

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nội tiết Trung ương

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các.... hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ

STT	Danh mục hàng hóa ⁽¹⁾	Đơn vị tính ⁽²⁾	Số lượng ⁽³⁾	Thông số kỹ thuật ⁽⁴⁾	Đơn giá ⁽⁵⁾ (VND) Đã bao gồm VAT	Thành tiền ⁽⁶⁾ (VND)
1						
2						
n	...					

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của danh mục báo giá)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các danh mục nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng.....năm.....
Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽⁷⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Nhà thầu điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Nhà thầu ghi chủng loại dịch vụ theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Hàng hóa/dịch vụ” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Nhà thầu ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (4) Thông số kỹ thuật chi tiết của dịch vụ.
- (5) Nhà thầu ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa/dịch vụ.
- (6) Nhà thầu ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa/dịch vụ. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa/dịch vụ (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (7) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.